

V, ngày 28 tháng 10 năm 2024

Số: 35/2024/QĐST-LĐ

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“Về việc: Tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu”
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Bà Đào Thị H.
- **Thư ký phiên họp:** Bà Phùng Thị Hoàng Q - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên họp:** Bà Đỗ Thị Bích Ph - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST-LĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc “Tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 49/2024/QĐST-LĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu: Chị Phan Thị H, sinh năm 1989;**

Địa chỉ: Đội 01, xã Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bảo hiểm xã hội tỉnh P;

Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố V, tỉnh P;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Quốc Thịnh; Chức vụ: Trưởng phòng quản lý thu - sổ thẻ và ông Trần Anh Tuấn; Chức vụ: Chuyên viên phòng quản lý thu - sổ thẻ.

2. Chị Phùng Thị Th, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu 4, xã Kim Đức, thành phố V, tỉnh P.

3. Công ty TNHH YAKJIN M;

Địa chỉ: Khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Ánh N, sinh năm 1979; Chức vụ: Trưởng phòng nhân sự.

(Các đương sự đều xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai chị Phan Thị H trình bày: Tháng 05/2010 do không hiểu biết pháp luật, chị có cho chị Phùng Thị Th, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu 4, xã Kim Đức, thành phố V, tỉnh P mượn một bộ hồ sơ xin việc mang tên chị là Phan Thị H để xin vào làm việc tại Công ty TNHH YAKJIN M có địa chỉ tại khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P. Sau khi vào làm việc thì chị Th và Công ty TNHH YAKJIN M đã ký kết hợp đồng lao động mang tên chị là Phan Thị H. Chị Th đã làm việc tại Công ty TNHH YAKJIN M và được đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật với mã số bảo hiểm xã hội 2510006425 cho đến tháng 05/2011 thì thôi việc. Trong khoảng thời gian này, chị cũng làm việc và đóng bảo hiểm xã hội theo mã số bảo hiểm 2510000178 tại Công ty TNHH FLECON M. Đến nay chị được cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh P thông báo chị đã bị trùng đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011, lý do là có một hợp đồng lao động mang tên Phan Thị H đã đóng bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH YAKJIN M. Nay chị xác định việc cho chị Phùng Thị Th mượn hồ sơ xin việc là không đúng và trái quy định của pháp luật, vì vậy chị làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P tuyên hủy hợp đồng lao động ký giữa Công ty TNHH YAKJIN M với chị Phùng Thị Th nhưng lấy tên chị là Phan Thị H tháng 05/2010 là vô hiệu do có sự lừa dối và đề nghị thoái thu thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510006425 theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P và chị đồng ý trả lại số tiền thoái thu bảo hiểm xã hội này cho người lao động thực tế là chị Phùng Thị Th.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phùng Thị Th trình bày: Tháng 05/2010 do chị không hiểu biết pháp luật, nên chị đã mượn của chị Phan Thị H, sinh năm 1989 ở đội 1, xã Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P một bộ hồ sơ để xin việc tại Công ty TNHH YAKJIN M có địa chỉ: Khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P. Sau khi vào làm việc thì Công ty TNHH YAKJIN M đã ký hợp đồng lao động với chị (nhưng lấy tên Phan Thị H) và Công ty đóng bảo hiểm cho chị từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 thì chị nghỉ việc không làm ở Công ty TNHH YAKJIN M nữa, số sổ bảo hiểm là 2510006425. Trong thời gian chị làm việc ở Công ty TNHH YAKJIN M thì chị H xin vào làm việc tại Công ty TNHH FLECON M và được Công ty FLECON đóng bảo hiểm xã hội nên có thời gian đóng trùng bảo hiểm với nhau. Nay chị H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố V tuyên bố hủy Hợp đồng lao động ký giữa chị (nhưng lấy tên Phan Thị H) và Công ty TNHH YAKJIN M tháng 05/2010 là vô hiệu do có sự lừa dối và đề nghị thoái thu thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510006425 theo sự tính toán của bảo hiểm xã hội tỉnh P chị hoàn toàn đồng ý và chị mong muốn được nhận lại số tiền thoái thu bảo hiểm xã hội này cho người lao động thực tế là chị. Hiện nay do thời gian đã lâu nên chị không còn lưu giữ Hợp đồng lao động ký giữa chị dưới tên chị H với Công ty TNHH YAKJIN M nữa nên chị không thể nộp cho Tòa án được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh P do ông Trần Anh Tuấn là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Qua rà soát bảo hiểm xã hội (BHXH) trên hệ thống, Bảo hiểm xã hội tỉnh P phát hiện trường hợp bà Phan Thị H, sinh năm 1989 ở xã Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P có 02 số sổ bảo hiểm xã hội bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm xã hội, cụ thể:

Số số 01: 2510006425 được cấp tại Công ty TNHH YAKJIN M, xã Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P có thời gian tham gia BHXH từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011.

Số số 02: 2510000178 được cấp tại Công ty TNHH FLECON M, xã Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P, có thời gian tham gia BHXH từ tháng 06/2009 đến tháng 09/2024.

Tháng 05/2010, bà Phùng Thị Th (người mượn hồ sơ) đi làm tại Công ty TNHH YAKJIN M và tham gia BHXH theo mã số BHXH 2510006425. Thời điểm đó bà Phan Thị H đang làm việc và có tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH FLECON M theo mã số BHXH 2510000178.

Nay bà Phan Thị H trình bày là do thiếu hiểu biết nên đã cho bà Phùng Thị Th mượn hồ sơ để đi làm, cụ thể: Bà Phùng Thị Th đã lấy 01 bộ hồ sơ, sơ yếu lý lịch mang tên Phan Thị H để xin việc tại Công ty TNHH YAKJIN M. Trong thời gian bà Phùng Thị Th làm việc dưới tên Phan Thị H tại Công ty TNHH YAKJIN M thì bà Phan Thị H đang làm việc tại Công ty TNHH FLECON M, vì vậy người ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH YAKJIN M và làm việc tại Công ty TNHH YAKJIN M là bà Phùng Thị Th. Đối với việc đóng BHXH: Sau khi công ty và người lao động ký hợp đồng lao động, công ty sẽ gửi hồ sơ, danh sách người lao động đến cơ quan BHXH để làm thủ tục đóng BHXH theo quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Điều này đã dẫn đến việc bà Phan Thị H có 02 số BHXH trùng thời gian đóng BHXH tại 02 nơi làm việc khác nhau.

Quan điểm của Bảo hiểm xã hội tỉnh P về yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị H như sau: Để đảm bảo quyền lợi cho bà Phan Thị H đề nghị Tòa án tuyên quyền lợi và nghĩa vụ của các bên như sau:

1. Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị H.

2. Đề nghị và yêu cầu cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh P: Thoái thu thời gian tham gia BHXH của mã số BHXH 2510006425, mang tên Phan Thị H từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 tại Công ty TNHH YAKJIN M, với tổng số tiền là: 3.239.040đ (*Ba triệu hai trăm ba mươi chín nghìn không trăm bốn mươi đồng*).

Ngoài ra do công việc bận nên Bảo hiểm xã hội tỉnh P đề nghị được vắng mặt trong tất cả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên xét xử, phiên họp giải quyết vụ việc dân sự của Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH YAKJIN M do chị Phạm Thị Ánh N là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Tháng 05/2010, Công ty TNHH YAKJIN M có ký hợp đồng lao động với chị Phan Thị H. Sau khi ký Hợp đồng lao động Công ty có đóng bảo hiểm xã hội cho chị Phan Thị H từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 thì chị H xin nghỉ việc, số sổ bảo hiểm xã hội là 2510006425 tại Cơ quan bảo hiểm tỉnh P. Đến nay, chị Phan Thị H có đơn yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động ký tháng 05/2010 giữa Công ty TNHH YAKJIN M với chị Phan Thị H là vô hiệu do có sự lừa dối với lý do chị không hiểu biết pháp luật nên đã cho chị Phùng Thị Th mượn một bộ hồ sơ để xin việc tại Công ty TNHH YAKJIN M. Khi ký Hợp đồng lao động với Công ty TNHH YAKJIN M, chị Phùng Thị Th đã lấy tên của chị Phan Thị H và Công ty đã đóng bảo hiểm cho Phan Thị H (nhưng người lao động thực tế là chị Phùng Thị Th) tại số sổ bảo hiểm 2510006425

từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011. Cũng trong thời gian này chị Phan Thị H đang vào làm việc tại Công ty TNHH FLECON M và được Công ty TNHH FLECON M đóng bảo hiểm xã hội tại sổ sổ bảo hiểm 2510000178 nên có thời gian đóng trùng bảo hiểm với nhau. Nay chị Phan Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P tuyên hủy Hợp đồng lao động ký giữa chị Phan Thị H (do chị Phùng Thị Th mượn hồ sơ) và Công ty TNHH YAKJIN M tháng 05/2010 là vô hiệu do có sự lừa dối và đề nghị thoái thu thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 sổ sổ bảo hiểm là 2510006425.

Quan điểm của Công ty TNHH YAKJIN M: Công ty đồng ý Hợp đồng lao động ký tháng 05/2010 giữa Công ty TNHH YAKJIN M và chị Phan Thị H (thực tế do chị Phùng Thị Th ký) là vô hiệu. Công ty cũng nhất trí với số tiền thoái thu thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P và số tiền thoái thu này được trả lại cho người lao động thực tế là chị Phùng Thị Th. Do khi người lao động nghỉ việc nên Công ty TNHH YAKJIN M đã trả lại hồ sơ xin việc cho công nhân nên không còn lưu giữ bản Hợp đồng lao động nào. Ngoài ra do công việc bận nên Công ty TNHH YAKJIN M xin được vắng mặt trong tất cả phiên họp giải quyết vụ việc nêu trên của Tòa án.

* Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng phiên họp chấp nhận đơn yêu cầu của chị Phan Thị H. Tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa Công ty TNHH YAKJIN M với chị Phan Thị H tháng 05/2010 (do chị Phùng Thị Th mượn hồ sơ) là vô hiệu toàn bộ và giải quyết hậu quả pháp lý của việc tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ là thoái thu thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 tại sổ bảo hiểm xã hội số 2510006425 cấp tại Công ty TNHH YAKJIN M. Số tiền thoái thu theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P là: 3.239.040đ (*Ba triệu hai trăm ba mươi chín nghìn không trăm bốn mươi đồng*) được trả lại cho chị Phùng Thị Th. Chị Phan Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P nhận định:

[1]. Về tố tụng: Hợp đồng lao động chị Phan Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu được ký kết tại trụ sở Công ty TNHH YAKJIN M có địa chỉ tại khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P. Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên họp người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt tất cả các đương sự.

[2]. Xét yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH YAKJIN M và chị Phan Thị H (do chị Phùng Thị Th mượn hồ sơ) vào tháng

05/2010 là vô hiệu thấy rằng: Chị Phùng Thị Th sử dụng hồ sơ của chị Phan Thị H để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH YAKJIN M là có sự lừa dối do người lao động ký kết hợp đồng không đúng chủ thể, điều đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Phan Thị H dẫn đến vi phạm quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội nên yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của chị Phan Thị H là có căn cứ được chấp nhận.

Thời gian Công ty TNHH YAKJIN M đóng bảo hiểm xã hội cho chị Phùng Thị Th (mượn tên chị Phan Thị H) tại số sổ bảo hiểm 2510006425 từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 thì cũng trong khoảng thời gian này chị Phan Thị H đang làm việc tại Công ty Công ty TNHH FLECON M và được Công ty TNHH FLECON M đóng bảo hiểm xã hội tại số sổ 2510000178 nên đã dẫn đến có thời gian đóng trùng hai sổ bảo hiểm xã hội đều mang tên Phan Thị H. Do Hợp đồng lao động ký giữa Công ty TNHH YAKJIN M và chị Phan Thị H (thực tế do chị Phùng Thị Th ký) là vô hiệu, vì vậy để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động cho nên phải giải quyết hậu quả của Hợp đồng vô hiệu và cần thoái thu toàn bộ thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 của số sổ bảo hiểm 2510006425 là đúng và số tiền thoái thu này theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P là 3.239.040đ (*Ba triệu hai trăm ba mươi chín nghìn không trăm bốn mươi đồng*) được trả lại cho người lao động thực tế là chị Phùng Thị Th là phù hợp.

[3]. Về lệ phí: Chị Phan Thị H phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

[4]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, 371, 372, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 132 Bộ luật Dân sự 2005; Điều 6, Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15; điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50; Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Phan Thị H. Tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa Công ty TNHH YAKJIN M với chị Phan Thị H tháng 05/2010 (do chị Phùng Thị Th mượn hồ sơ) là vô hiệu toàn bộ.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ: Thoái thu thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2011 tại sổ bảo hiểm xã hội số 2510006425 cấp tại Công ty TNHH YAKJIN M. Số tiền thoái thu theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P là 3.239.040đ (*Ba triệu hai trăm ba mươi chín nghìn không trăm bốn mươi đồng*) trả lại cho chị Phùng Thị Th.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Phan Thị H (do bà Vũ Thị Lan nộp thay) đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ

phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0003129 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. V, T P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đào Thị H